

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 11 tháng 10 năm 2026

**BÁO CÁO GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN PHẢN BIỆN ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
QUY ĐỊNH MỘT SỐ CHẾ ĐỘ CHO THÀNH VIÊN ĐỘI THỂ THAO THAM GIA TẬP TRUNG TẬP HUẤN, THI ĐẤU
VÀ MỨC THƯỞNG THEO THÀNH TÍCH THI ĐẤU ĐỐI VỚI HUẤN LUYỆN VIÊN, VẬN ĐỘNG VIÊN VÀ MỨC CHI
CỤ THỂ ĐỂ TỔ CHỨC CÁC GIẢI THI ĐẤU THỂ THAO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Chương trình công tác năm 2026 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Văn hoá và Thể thao được giao nhiệm vụ chuẩn bị hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố “*Quy định một số chế độ cho thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu; mức thưởng theo thành tích thi đấu và mức chi cụ thể để tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố Hải Phòng*”. Thời gian trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch soạn thảo dự thảo Hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố “*Quy định một số chế độ cho thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu; mức thưởng theo thành tích thi đấu và mức chi cụ thể để tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố Hải Phòng*”; trân trọng đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo hồ sơ trên. Căn cứ ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến như sau:

TT	ĐƠN VỊ	Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý	TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN
Ý KIẾN PHẢN BIẾN XÃ HỘI CỦA ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ			
1		Về cơ sở pháp lý và phạm vi điều chỉnh: “Dự thảo Nghị quyết đã quy định cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về thể dục, thể thao; quy định đồng bộ, đầy đủ các chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên và thành viên đội tuyển, mức thưởng theo thành tích thi đấu và mức chi để tổ chức các giải thể thao trên địa bàn thành phố. Các mức chi cơ bản phù hợp với công sức đóng góp, kịp thời động viên, khuyến khích huấn luyện viên, vận động viên, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển thể thao trong giai đoạn mới. Tuy nhiên, một số nội dung quan trọng mới dừng ở quy định mang tính nguyên tắc, chưa xác định rõ điều kiện để tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đúng quy định”	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo, giải trình như sau: - Về đối tượng áp dụng: dự thảo Nghị quyết cũng đã nêu rõ các đối tượng áp dụng cụ thể đối với thành viên đội thể thao, thành viên tổ chức giải và có nội dung “Giải thích từ ngữ” chi tiết tại dự thảo Nghị quyết. Căn cứ theo định mức của từng nội dung tại dự thảo Nghị quyết và đối tượng áp dụng là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đúng quy định.
2		Về tính khoa học, hợp lý và khả thi: “Dự thảo Nghị quyết đã cụ thể hoá các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước về thể dục, thể thao nói chung, chế độ, chính sách đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các mức chi cụ thể để tổ chức các giải thể thao trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, cần tiếp tục làm rõ một số nội dung để đảm bảo tính khả thi, nhất là: Tạo cơ sở pháp lý, làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước chi chế độ cho huấn luyện viên, vận động viên và các thành viên tham gia tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố Hải Phòng đảm bảo quy định”.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát làm rõ một số nội dung để đảm bảo tính khả thi khi, nội dung rà soát, điều chỉnh không đưa vào dự thảo Nghị quyết như sau: 1. Chế độ hỗ trợ trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu đối với thành viên đội tuyển thể thao quần chúng cấp thành phố tham dự các giải thể thao quần chúng cấp Quốc gia. <u>Lý do:</u>

		- <i>Thành viên đội tuyển thể thao quần chúng cấp thành phố</i>: Khó xác định huấn luyện viên, vận động viên để chi trả kinh phí vì thực tế đây là nhóm đối tượng không chuyên, không thuộc biên chế hay hợp đồng dài hạn của các Trung tâm huấn luyện, đào tạo vận động viên, đặc biệt khó khăn khi xác định tư cách, chứng chỉ Huấn luyện viên, xác định nguồn gốc của vận động viên. Nhóm đối tượng này trong những năm qua đều tự nguyện, tự quản và tự cân đối tài chính để tập luyện tham dự các giải thi đấu, không phụ thuộc vào ngân sách nhà nước. Nhiều vận động viên quần chúng vốn là công chức, viên chức, hoặc công nhân trực thuộc các cơ quan, ban ngành, doanh nghiệp trong thành phố. Khi họ tập trung thi đấu cho đội tuyển tỉnh, việc áp dụng hỗ trợ tiền công gặp vướng mắc: Họ vừa hưởng lương tại cơ quan chủ quản, vừa nhận tiền công tập trung theo chế độ thể thao, dễ dẫn đến việc thanh quyết toán bị xem là "trùng lặp chế độ" từ ngân sách nhà nước; không rà soát, kiểm tra đối chiếu ngay từ ban đầu sẽ tạo ra "lỗ hổng", sai phạm trong quá trình triển khai. Thực tế rất ít địa phương xây dựng chính sách
--	--	---

này.

2. Chế độ hỗ trợ trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu đối với thành viên đội tuyển thể thao tham dự các giải thể thao cấp thành phố.

Lý do:

- Thành viên đội tuyển thể thao tham dự các giải thể thao thành phố (đội tuyển xã, phường, đặc khu, cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố): Cũng thiếu tiêu chí phân định rõ ràng giữa lực lượng tập luyện thường xuyên và lực lượng chỉ được triệu tập tạm thời tham gia giải, dẫn đến khó khăn trong thanh quyết toán ngân sách. Nghị định 349/2025/NĐ- CP chủ yếu tập trung vào huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu có quyết định triệu tập cụ thể.

Trong khi đó, lực lượng tham gia các giải cấp thành phố đôi khi mang tính phong trào hoặc lấy từ các ngành, địa phương cơ sở không thuộc biên chế đội tuyển tập trung dài hạn, gây khó khăn khi áp định mức chi.

Không có căn cứ để xác định rõ khoảng thời gian tập trung tập huấn.

Thực tế rất ít địa phương xây dựng chính sách này.

3. Mức thưởng cho huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên đạt thành tích tại Đại hội

		thể dục thể thao thành phố, các giải thi đấu thể thao cấp thành phố, cấp xã. <u>Lý do:</u> Việc khen thưởng cho vận động viên, đoàn thể thao lập thành tích tại các giải thể thao thành phố, giải thi đấu cấp xã ghi nhận xứng đáng và tôn vinh nỗ lực cá nhân, tập thể tại các đơn vị, địa phương, thúc đẩy phong trào thể dục thể thao quần chúng, qua đó phát hiện, tuyển chọn và xây dựng lực lượng vận động viên nòng cốt ở cơ sở. Đặc biệt, khen thưởng kịp thời thể hiện tầm nhìn và sự nhất quán của lãnh đạo thành phố trong việc thực hiện các nghị quyết, thông tư của Nhà nước về phát triển thể dục thể thao. Tuy nhiên đối với Huấn luyện viên, tương đối khó xác định huấn luyện viên để khen thưởng giải thể thao cấp thành phố và cấp xã vì thực tế đây có nhiều người không chuyên, không thuộc biên chế hay hợp đồng dài hạn của các Trung tâm huấn luyện, đào tạo vận động viên, đặc biệt khó khăn khi xác định tư cách, chứng chỉ Huấn luyện viên, xác định nguồn gốc của Huấn luyện viên. Thực tế rất ít địa phương xây dựng chính sách này đối với khen thưởng cho Huấn luyện viên.
3	Thời điểm dự kiến có hiệu lực nêu tại dự thảo Nghị quyết là chưa phù hợp với thời điểm xây dựng, lấy ý kiến và dự kiến ban hành Nghị quyết. Đề nghị cơ	<i>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo, giải trình như sau:</i>

	quan chủ trì soạn thảo rà soát, xác định lại thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết, đảm bảo phù hợp với thời điểm ban hành thực tế và quy định của pháp luật về hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật.	Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-HĐND ngày 23 tháng 7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; trong đó: Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết: Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031. Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; hiện nay cơ quan soạn thảo đang thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan và tổ chức phản biện xã hội. Do số lượng xin ý kiến và tổng hợp các ý kiến tương đối lớn: 114 xã, phường, đặc khu, đăng cổng thông tin điện tử thành phố và Công thông tin điện tử của Sở để xin ý kiến nhân dân theo thời gian quy định, xin ý kiến phản biện xã hội và ý kiến của các Sở, ngành liên quan, trong đó có ý kiến của Sở Tài chính về cân đối nguồn lực để của dự thảo cần có thời gian để làm việc, trao đổi với các phòng chuyên môn trước khi thống nhất (<i>dự kiến trong tháng 10/2026</i>); qua đó cơ quan soạn thảo tiến hành tiếp
--	--	---

		thu, tổng hợp, chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ để gửi Sở Tư pháp thẩm định và tiếp thu ý kiến thẩm định (<i>dự kiến hoàn thiện trước ngày 15/11/2026</i>) trước khi các ban Hội đồng nhân dân thành phố thẩm tra Nghị quyết (<i>dự kiến cuối tháng 11</i>) để trình Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 (<i>tháng 12/2026</i>). Vi vậy, cơ quan soạn thảo giữ nguyên dự kiến về thời điểm dự kiến trình và có hiệu lực thi hành.
4	Tiêu đề của Nghị quyết: Viết quá dài và không cần thiết, chỉ cần viết gọn là: Quy định một số chế độ thù lao, thưởng đối với thành viên đội thể thao trên địa bàn thành phố Hải Phòng (tương tự như tiêu đề Nghị định 349); các yếu tố khác sẽ quy định trong phần giải thích từ ngữ hoặc các Chương, Điều.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thống nhất tiếp thu và điều chỉnh lại tên dự thảo Nghị quyết: “<i>Quy định một số chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao và mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố Hải Phòng</i>”.
5	Trong phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết: “<i>Dự thảo đưa quá nhiều văn bản và trích dẫn dài dòng; chỉ cần nêu những căn cứ chính là tên các văn bản, không cần nêu trích dẫn văn bản đó</i>”; không đưa Nghị quyết số 09/NQ-HĐND về kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ vào phần Căn cứ, vì đây không phải là căn cứ trực tiếp quyết định thẩm quyền và nội dung chính sách của Nghị quyết”.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thống nhất tiếp thu và điều chỉnh
	Đối với Điều 1 Phạm vi điều chỉnh: “<i>Đề nghị cơ quan soạn thảo dự thảo văn bản nên thống kê, lập phụ lục danh sách các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố hàng năm áp dụng thực hiện theo Nghị quyết này</i>”.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo giải trình như sau: Tại phụ lục 4.4.1 tại dự thảo Tờ trình đã thống kê đầy đủ dự kiến danh sách tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành

		phổ hàng năm và có bổ sung thêm danh sách một số giải theo thực tế diễn ra hàng năm.
	Về đối tượng áp dụng về Thành viên tổ chức giải: <i>“Quy định dự thảo có thể hiểu đối tượng áp dụng là thành viên Ban chỉ đạo của tất cả các cấp (thành phố và cấp xã) nên quy định rõ ràng, cụ thể”</i> .	<i>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo giải trình như sau:</i> Đối tượng áp dụng là thành viên Ban chỉ đạo các cấp, chế độ áp dụng cụ thể đối với cấp thành phố, cấp xã quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 11 của dự thảo Nghị quyết.
	Tại Điều 3 Giải thích từ ngữ: <i>“Riêng đối với giải thi đấu cấp xã, đề nghị quy phạm rõ phạm vi tổ chức, cụ thể là do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức hay gồm cả các giải do các hội, đoàn thể quần chúng tổ chức”</i> .	<i>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, chỉnh sửa và viết lại nội dung này tại Điều 4 dự thảo.</i>
6	Về thuật ngữ và các diễn đạt trong toàn bộ dự thảo: <i>“Đề nghị rà soát, tiếp tục thống nhất cách viết, các gọi các thuật ngữ trong toàn bộ dự thảo. Trong đó, cần thống nhất sử dụng thuật ngữ “đội tuyển thể thao”, tránh sử dụng không thống nhất giữa “đội tuyển thể thao” và “đội thể thao”. Đồng thời, đề nghị rà soát và thống nhất các trường hợp tương tự và thống nhất sử dụng từ “đối với” thay cho từ “cho” trong các quy định về chế độ, mức thưởng đối với vận động viên có thành tích cao”</i> .	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, điều chỉnh.
	Đề nghị quy định rõ mức thưởng được nêu tại các Điều là mức thưởng một lần khi đạt thành tích hay mức thưởng thường xuyên theo tháng; để tránh cách hiểu khác nhau, đề nghị ghi rõ đơn vị tính, chẳng hạn: “triệu đồng/lần đạt giải”.	<i>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo bổ sung và giải trình, cụ thể như sau:</i> Tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 quy định về mức thưởng một lần khi đạt thành tích tại các giải thi đấu thể thao. Quy định này đọc và hiểu tương đối cụ thể và cũng bám sát nội quy định

		tại Nghị định 349/2025 và tham khảo một số địa phương về mức thưởng. Bổ sung đơn vị tính tại các Điều 9, Điều 10 về mức thưởng.
	Đối với nội dung: “Thành viên đội tuyển thể thao tham gia thi đấu giải thể thao cấp thành phố không hưởng lương ngân sách nhà nước được hưởng chế độ hỗ trợ theo ngày thực tế tập trung tập huấn, thi đấu tối đa bằng 50% định mức đội tuyển thể thao thành phố theo quy định tại Nghị định số 349/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025. Đề nghị nghiên cứu quy định mức hỗ trợ cụ thể đối với các đối tượng này để có cơ sở rõ ràng trong quá trình tổ chức thực hiện, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí”.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo giải trình, cụ thể như sau: Cơ quan soạn thảo đã rà soát làm rõ một số nội dung để đảm bảo tính khả thi khi, nội dung rà soát, điều chỉnh không đưa nội dung trên vào dự thảo Nghị quyết.
7	Tại nội dung dự thảo quy định về mức thưởng tại Đại hội Thể dục thể thao, giải thi đấu thể thao trong thành phố, trong đó có quy định mức thưởng đối với các danh hiệu Nhất, Nhì và Ba toàn đoàn nhưng chỉ áp dụng đối với giải thi đấu cấp thành phố. Đề nghị bổ sung quy định mức thưởng đối với các danh hiệu Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn đối với Đại hội thể dục thể thao cấp xã.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, bổ sung chi tiết thêm nội dung khen thưởng, cụ thể như sau: Bổ sung: “Đoàn thể thao lập thành tích tại đại hội, giải thi đấu thể thao cấp xã được hưởng mức thưởng bằng tiền tối đa bằng 70% mức thưởng cấp thành phố”.
8	Đề nghị xem xét, bổ sung một số nội dung:	
	Nâng mức thưởng đối với các giải thể thao thành phố nhằm khuyến khích phong trào thể thao quần chúng được lan toả rộng rãi, mức thưởng theo dự thảo hiện còn thấp.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo giải trình như sau: Mức thưởng trên cơ quan soạn thảo xây dựng dự kiến định mức trên cơ sở tham khảo một số

		địa phương trong cả nước và thực tế phong trào hiện nay, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố. Về nội dung đề nghị tăng, cơ quan chủ trì sẽ tham vấn thêm ý kiến của Sở Tài chính về khả năng cân đối nguồn lực để điều chỉnh phù hợp (nếu có).
	Về quy định hỗ trợ kinh phí cho các đoàn, đội thể thao cấp xã tham gia thi đấu giải thể thao cấp thành phố, đề nghị xem xét, bổ sung quy định về việc các xã, phường, đặc khu hỗ trợ thêm kinh phí cho các đoàn, đội thể thao được lựa chọn, cử tham gia luyện tập và thi đấu cấp thành phố.	<i>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo, giải trình như sau:</i> Các quy định tại dự thảo Nghị quyết xây dựng căn cứ trên định mức quy định tại Nghị định số 349/2025 của Chính phủ. Cơ quan chủ trì trên cơ sở tham khảo một số địa phương cũng chưa có căn cứ, cơ sở pháp lý cụ thể để bổ sung quy định. Thực tế nguồn kinh phí hỗ trợ thêm nếu có đều từ nguồn kinh phí xã hội hoá.
	Bổ sung quy định về mức thưởng, mức chi đối với các giải thi đấu do cấp xã tổ chức; hiện dự thảo chưa có quy định cụ thể về nội dung này.	<i>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch báo cáo, giải trình như sau:</i> Về mức chi đối với các giải thể thao cấp xã tổ chức: “ <i>Tại điểm b, nội dung và mức chi cụ thể để tổ chức các giải thi đấu thể thao có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố đã quy định cụ thể: “Mức chi để thực hiện nhiệm vụ tại các giải thi đấu thể thao cấp xã bằng 80% mức chi chế độ thực hiện nhiệm vụ tại các giải</i>

		thể thao cấp thành phố”. Về mức thưởng đối với các giải thể thao cấp xã tổ chức: “Đã quy định cụ thể bằng 70% so với mức thưởng cấp thành phố” trong dự thảo Nghị quyết”.
9	Đối với bảng thuyết minh, so sánh dự thảo Nghị quyết:	
	Cần sửa lại tên/số hiệu văn bản ở phần đầu cho đúng với thể thức theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, chỉnh sửa
	Về xác định tỷ lệ và mức tiền: Bản thuyết minh hiện chủ yếu mô tả kế thừa hoặc nêu tỷ lệ 70%, 50% nhưng chưa có sự giải thích đầy đủ cơ sở lựa chọn chính xác các tỷ lệ và mức tiền này. Nên bổ sung căn cứ thực tiễn, tương quan đối tượng, khả năng ngân sách và tác động dự kiến.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung căn cứ và đánh giá tác động dự kiến tại Bảng thuyết minh, so sánh dự thảo Nghị quyết.
10	Một số nội dung đề nghị tiếp tục rà soát, bổ sung trong hồ sơ dự thảo: Tiếp tục rà soát căn cứ pháp lý, bảo đảm tính thống nhất giữa Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và bản so sánh, thuyết minh; phân định rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, địa phương, tránh chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ; hoàn thiện các quy định về điều kiện cơ sở vật chất, cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm; rà soát các quy định có thể làm phát sinh các thủ tục, điều kiện hoặc chi phí mới.	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát, chỉnh sửa đảm bảo thống nhất, đồng bộ các nội dung giữa dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- GD, PGD P.T.T.Trang;
- Lưu VT, P.QLTDDT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Tô Trang

